

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 28/5/2024
“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Trọng Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Minh Hải và bà Trần Thị Gấm

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Hải – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Song tham gia phiên tòa:
Ông Thái Lê Anh Tuấn - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 5 năm 2024 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đắc Song xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 27/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số: 13/2024/QĐST-NHGD ngày 10 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Vương Văn Q, sinh năm 1986, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 10, xã Năm N’Jang, huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông

2. *Bị đơn:* Chị Trịnh Thị T, sinh năm 1991, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn A, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện đề ngày 22/02/2024, bản tự khai, biên bản lấy lời khai của nguyên đơn anh Vương Văn Q trình bày: Anh Vương Văn Q và chị Trịnh Thị T kết hôn ngày 06/10/2009, đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An, việc kết hôn được dựa trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, lý do là không có sự hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Nay anh Vương Văn Q yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh Vương Văn Q được ly hôn với chị Trịnh Thị T.

Về con chung: Anh Q và chị T có 02 con chung là Vương Mai Tuấn A, sinh ngày 10/01/2012 và Vương Mai Tuấn N, sinh ngày 05/5/2013. Hiện nay các con chung đang ở với anh Q nên anh Q có nguyện vọng nuôi các con chung đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 25/4/2024 anh Vương Văn Q có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Đối với chị Trịnh Thị T.* Trong quá trình giải quyết vụ án, tất cả các văn bản của Tòa án đều được tổng đạt hợp lệ cho chị T, nhưng chị T đều vắng mặt không có lý do.

Việc tổng đạt các văn bản cho chị Trịnh Thị T được Tòa án thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng gồm: B đã thông báo trên ba số liên tiếp 27, 28, 29 ra ngày 03, 05 và 10/4/2024; Đ đã thông báo cho chị Trịnh Thị T, thời gian phát sóng vào các ngày 01, 02, 03/4/2024 và đăng tin trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông đồng thời Tòa án phối hợp với chính quyền địa phương lập biên bản về việc không tổng đạt được văn bản của Tòa án và niêm yết theo quy định của pháp luật để làm căn cứ cho việc giải quyết vụ án.

Kết quả thu thập chứng cứ: Đại diện chính quyền địa phương cung cấp, chị Trịnh Thị T có đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại thôn A, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, hiện nay chị T không có mặt ở nhà. Quá trình chung sống tại địa phương, mâu thuẫn giữa chị T và anh Q địa phương không nắm rõ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và sự tuân theo pháp luật tố tụng của nguyên đơn, bị đơn trong vụ án:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình; bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng tại phiên tòa vẫn vắng mặt không có lý do nên việc HĐXX tiến hành xét xử vụ án là đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tố tụng: Đảm bảo đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Anh Vương Văn Q ly hôn với chị Trịnh Thị T.

Về con chung: Giao con chung Vương Mai Tuấn A, sinh ngày 10/01/2012 và Vương Mai Tuấn N, sinh ngày 05/5/2013 cho anh Vương Văn Q có trách nhiệm trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Anh Vương Văn Q không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Chị Trịnh Thị T được quyền thăm nom, chăm sóc con sau ly hôn.

Về tài sản chung: Không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. *Về tố tụng*: Thẩm quyền giải quyết của Tòa án và quan hệ pháp luật tranh chấp: Anh Vương Văn Q khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với chị Trịnh Thị T; chị Trịnh Thị T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn A, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS; quan hệ pháp luật yêu cầu giải quyết là “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Vương Văn Q và chị Trịnh Thị T đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật trên cơ sở tự nguyện, đời sống hôn nhân giữa anh Vương Văn Q và chị Trịnh Thị T thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn và bất hòa, nguyên nhân là do cả hai không cùng quan điểm sống, anh Vương Văn Q có nguyện vọng được ly hôn với chị Trịnh Thị T. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa anh Vương Văn Q và chị Trịnh Thị T là trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận cho anh Vương Văn Q ly hôn với chị Trịnh Thị T.

[3]. *Về con chung*: Anh Vương Văn Q có nguyện vọng nuôi con chung; cháu Vương Mai Tuấn A và Vương Mai Tuấn N có nguyện vọng được ở với anh Vương Văn Q. Nên giao các con chung cho anh Vương Văn Q trực tiếp nuôi dưỡng là đúng quy định của pháp luật, đúng với nguyện vọng của con chung.

[4.] *Về tài sản chung*: Không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[5]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song là có căn cứ nên chấp nhận.

[6]. *Về án phí*: Anh Vương Văn Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Vương Văn Q.

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Vương Văn Q ly hôn chị Trịnh Thị T.

2. *Về con chung*: Giao con chung Vương Mai Tuấn A, sinh ngày 10/01/2012 và Vương Mai Tuấn N, sinh ngày 05/5/2013 cho anh Vương Văn Q có trách nhiệm trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành.

Anh Vương Văn Q không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Chị Trịnh Thị T có quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

3. *Về tài sản*: Không yêu cầu.

4. *Về án phí*: Anh Vương Văn Q phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Đắk Nông theo biên lai số 0004046 ngày 05 tháng 3 năm 2024.

5. *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc Tòa án niêm yết bản án lên Tòa án cấp trên yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song (02 bản);
- Chi cục THADS huyện S;
- UBND xã L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký*)

Quách Trọng Sơn